TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/HS-ST
Ngày: 25-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Anh Tuấn; Bà Bạc Thị Kiên

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Tiến Trường, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Điện Biên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Anh T**; Tên gọi khác: Không có tên gọi khác; Sinh ngày: 24/01/1989 tại Điện Biên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ dân phố A, phường M, tỉnh Điện Biên (trước đây là tổ dân phố A, phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Minh C, sinh năm 1963 và con bà Bùi Thị M, sinh năm 1963; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 26/2010/HSST ngày 04/02/2010 của Toà án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Điện Biên), bị cáo bị xử phạt 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản". Tại bản án số 49/2012/HSST ngày 13/4/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Đ (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Điện Biên), bị cáo bị xử phạt 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đến ngày 30/4/2014, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. 2 bản án trên bị cáo đã được xóa án tích.

Ngày 05/12/2007, bị cáo bị Công an phường H, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính: Cảnh cáo về hành vi gây rối trật tự công cộng. Ngày 31/12/2023, bị cáo bị Công an thành phố Đ, tỉnh Điện Biên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, xử phạt 3.500.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (bị cáo không có khả năng nộp phạt, đã hết thời hiệu thi hành quyết định nêu trên). 02 quyết định xử phạt hành chính trên đến thời điểm phạm tội lần này, bị cáo được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/7/2025 cho đến ngày xét xử; Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam M3, Công an tỉnh Đ; "Có mặt".

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Đức B, sinh năm 1990. Nơi thường trú: Tổ dân phố E, phường Đ (trước đây là phường T), tỉnh Điện Biên. Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố A, phường Đ (trước đây là phường M), tỉnh Điện Biên. "Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt".

- Ông Tống Gia M1, sinh năm 2000. Địa chỉ: Bản P, phường M (trước đây là phường N), tỉnh Điện Biên. "Vắng mặt không có lý do".

- Ông Lường Văn T1, sinh năm 1990. Địa chỉ: Bản H, phường Đ (trước đây là phường H), tỉnh Điện Biên. "Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt".

3. Người làm chứng: Ông Bùi Văn T2, sinh năm 1959. Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường Đ (trước đây là phường M), tỉnh Điện Biên. "Vắng mặt không có lý do".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 25 phút ngày 08/7/2025, Hoàng Anh T đang ở nhà tại tổ A, phường M thì có Nguyễn Đức B nhắn tin qua Zalo cho Hoàng Anh T hỏi mua Methamphetamine để sử dụng, T đồng ý và hẹn B chiều tối cùng ngày đến nhà lấy ma túy. Do không có phương tiện đi lại nên B không đến như đã hẹn. Đến 07 giờ 54 phút ngày 09/7/2025, B nhắn tin qua zalo cho T lấy số tài khoản của T và chuyển 200.000 đồng từ tài khoản của B số: 0789146947 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần A (A1) sang số tài khoản ngân hàng của T số 0813405333 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ1 (B1), trong đó: 100.000 đồng mua Methamphetamine; 100.000 đồng trả nợ cho T. Sau khi nhận được tiền, T lấy 02 viên Methamphetamine cất giấu trong hộp mì tôm tại phòng ngủ, dùng mảnh nilon màu trắng gói lại, quấn bên ngoài bằng 02 mảnh băng dính màu vàng rồi đặt tại vỏ chậu cây ngoài vỉa hè trước cổng nhà T. Sau đó, T chụp ảnh vị trí gói ma túy gửi cho B qua zalo, bảo B khoảng 10 giờ cùng ngày đến lấy ma túy. Nhận được tin nhắn, B thuê Bùi Văn T2 lái xe ôm chở B từ tổ dân phố A, phường Đ, tỉnh Điện Biên đến khu vực nhà T. Bắc một mình đi đến khu vực chậu cây lấy 02 viên Methamphetamine rồi quay lại chỗ T2 đứng chờ để đi về. Đi được khoảng 100m, B bảo T2 dừng xe rồi một mình đi lên khu vực đồi gần đó, lấy 02 viên Methamphetamine vừa mua được ra sử dụng hết 1,5 viên bằng hình thức hút, số Methamphetamine còn lại B gói lại bằng như cũ cầm ở tay phải đi ra xe để T2 chở về nhà.

Hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày 09/7/2025, T2 chở B về đến khu vực tổ F, phường Đ, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an phường Đ, tỉnh Điện Biên phát hiện, thu giữ tại tay phải B đang cầm 01 gói nilon màu trắng, bên ngoài quấn bằng băng dính màu vàng, bên trong chứa 0,08 gam Methamphetamine.

Ngày 09/7/2025, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoàng Anh T. Tại cơ quan điều tra, T khai nguồn gốc số Methamphetamne bán cho B là do cách ngày 09/7/2025 khoảng 4-5 ngày có Tống Gia M1 đến nhà T chơi và đưa cho T 04 viên Methamphetamine, trong đó 02 viên M1 bảo T bán hộ với giá 50.000 đồng/1 viên, còn 02 viên M1 trả công bán ma túy cho T, 02 viên này T đã sử dụng hết.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma tuý và niêm phong lại vật chứng, đồ vật, tài liệu (BL 48) xác định: 01 (một) nửa viên nén màu hồng nghi là ma túy, có khối lượng 0,08 gam được cho vào túi nilon màu trắng, miệng túi có nẹp bấm kín, gửi toàn bộ giám định chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 649/KL-KTHS, ngày 15/7/2025 của Phòng K - Công an tỉnh Đ (BL 51) kết luận: Vật chứng gửi giám định thu giữ của Nguyễn Đức B có khối lượng 0,08 gam là chất ma tuý: Loại Methamphetamine.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đức B khai:

Khoảng 15 giờ 25 phút ngày 08/7/2025, B nhắn tin zalo cho T hỏi mua 200.000 đồng ma túy hồng phiến để sử dụng thì T trả lời hiện tại chưa có ma túy, hẹn khoảng 22 giờ cùng ngày đến nhà T lấy. Đến tối ngày 08/7/2025 do không có xe nên B chưa đến nhà T lấy ma túy được. Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 09/7/2025, B chuyển 200.000 đồng từ tài khoản Ngân hàng A của B đến tài khoản Ngân hàng B1 của T (B nhớ 3 số cuối tài khoản ngân hàng của T là 333). T hẹn Bắc khoảng 10 giờ 40 phút cùng ngày đến lấy ma túy. Sau đó T có chụp ảnh và gửi hình ảnh vị trí T để ma túy cho B, gói ma túy được T để trong một vỏ bọc chậu cây bằng nhựa màu đen và đặt trước cổng nhà T. Sau đó, B đi bộ một mình từ nhà ở phường Đ (trước là tổ A, phường M) ra khu vực đầu ngõ (ngoài mặt đường H) gặp 01 người đàn ông lái xe ôm (không biết tên, tuổi, địa chỉ) nên B thuê người lái xe ôm chở đến nhà T. Khoảng 10 phút sau, lái xe ôm chở B đến nhà T, B bảo người lái xe ôm chờ rồi xuống xe tiến đến gần vỏ chậu cây bằng nhựa màu đen, nhìn thấy gói ma túy hồng phiến giống ảnh T gửi, B dùng tay phải để lấy gói ma túy từ vỏ bọc chậu cây ra rồi để ở trong lòng tay phải, rồi quay lại chỗ người lái xe ôm và bảo người lái xe ôm chở B về nhà. Đi được khoảng 100m, B bảo người lái xe ôm dừng lại và đứng ở dưới đường đợi, còn B một mình đi bộ lên đỉnh đồi phía trước rồi chui vào bụi cây để sử dụng ma túy. B mở gói ma túy vừa mua ra, thấy bên trong có 2 viên ma túy hồng phiến, B sử dụng bật lửa và mảnh giấy bạc mang sẵn trong người để sử dụng ma túy bằng hình thức đốt hút. B sử dụng hết 01 viên hồng phiến và 01 nửa viên hồng phiến còn lại. Sử dụng ma túy xong B xé mảnh nilon ban đầu của gói ma túy thành 03 mảnh nhỏ rồi gói nửa viên ma túy hồng phiên lại như cũ và cuốn 02 mảnh băng dính là vỏ gói ban đầu bên ngoài gói hồng phiến lại. B cầm gói hồng phiến ở lòng bàn tay phải rồi đi xuống vị trí người xe ôm đang đợi. Trên đường đi xuống chỗ người lái xe ôm, B vứt bật lửa và mảnh giấy bạc mà B dùng để sử dụng ma túy đi (vị trí vứt ở đâu Bắc không nhớ). B bảo lái xe ôm chở về nhà. Khi đi đến khu vực nghĩa trang H1 thuộc phường Đ, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an phường Đ yêu cầu dừng lại kiểm tra, quá trình kiểm tra B khai nhận bản thân đang cất giấu ma túy ở trong lòng bàn tay phải và giao nộp gói ma túy cho Cơ

quan Công an.

Gói ma túy của B bị thu giữ có đặc điểm được gói ngoài bằng 02 mảnh băng dính màu vàng, tiếp đến là 03 lớp nilon màu trắng, bên trong cùng chứa 01 nửa viên ma túy hồng phiến.

Khi nhặt ma túy từ trong vỏ chậu cây trước cửa nhà T thì B không bóc ra để kiểm tra. Sau khi lên đồi, chui vào bụi cây, B bóc gói ra kiểm tra thì thấy bên trong có 02 viên ma túy hồng phiến không còn nguyên vẹn, bị phai màu hồng ra lớp nilon màu trắng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Tống Gia M1 khai:

Ông M1 làm lái xe cho hãng T6, Hoàng Anh T là khách chạy taxi của M1. Trong thời gian quen biết T, M1 và T chỉ có mối quan hệ giữa lái xe và khách hàng, M1 không giao dịch, trao đổi, mua bán ma túy với T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lường Văn T1 khai:

Chiếc điện thoại LGV50 ThinQ là của T1. Nguyễn Đức B là bạn của T1 có hỏi mượn điện thoại của T1 để dùng tạm vì B không có điện thoại nên T1 đã cho B mượn. Việc B dùng điện thoại để chuyển tiền mua ma túy qua tài khoản ngân hàng vào ngày 09/7/2025 T1 không biết. T1 đề nghị cơ quan điều tra trả lại cho T1 chiếc điện thoại LGV50 ThinQ.

Người làm chứng ông Bùi Văn T2 khai:

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 09/7/2025, ông điều khiển xe máy biển kiểm soát 27B1-762.49 chở khách đến sảnh bệnh viện T7. Sau khi trả khách quay ra đường H thì ông gặp Nguyễn Đức B. Bắc thuê ông chở đến khu vực đường phía sau Bệnh viện đa khoa tỉnh Đ rồi quay lại. Ông đồng ý chở B đi nhưng 2 bên chưa thỏa thuận giá cả. Sau đó theo chỉ dẫn của B, ông chở B đến đoạn đường phía sau Bệnh viện đa khoa tỉnh Đ. Đi đến một căn nhà xây, cổng inox thì B bảo ông dừng lại, B xuống xe đi đến gần cổng nhà, ông thấy B cúi xuống đất nhặt vật gì đó lên (ông không nhìn rõ là đồ vật gì, có đặc điểm như nào). Sau đó B đi bộ lại chỗ ông đang chờ rồi bảo ông chở đi về, đi được khoảng 100m thì B bảo ông dừng xe lại nói ông chờ một lúc, sau đó B xuống xe rồi đi lên đồi, đi đâu làm gì thì ông không biết. Khoảng 10 phút sau, B quay lại rồi bảo ông tiếp tục chở về nhà. Khi ông điều khiển xe gắn máy đi đến khu vực đường từ nghĩa trang H2 đi đến đường S thì bị tổ công tác Công an phường Đ yêu cầu dừng xe lại để kiểm tra. Quá trình kiểm tra, cơ quan Công an không phát hiện thu giữ của ông đồ vật tài sản gì. Đối với Nguyễn Đức B, khi tổ công tác kiểm tra phát hiện, thu giữ tại tay phải B đang cầm 01 gói nilon màu trắng, bên ngoài quấn bằng băng dính màu vàng, bên trong chứa 01 nửa viên nén màu hồng, B khai nhận với tổ công tác đó là một nửa viên ma túy hồng phiến Bắc cất giấu để bản thân sử dụng. Việc Nguyễn Đức B có hành vi mua và cất giấu trái phép chất ma túy ông không biết.

Tại Cáo trạng số: 02/CT-VKSKV2 ngày 20/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Điện Biên đã truy tố Hoàng Anh T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Kết luận điều tra và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Điện Biên.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hoàng Anh T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38/BLHS xử phạt bị cáo Hoàng Anh T hình phạt từ 3 năm 6 tháng tù đến 4 năm tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định khoản 6 Điều 251/BLHS.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS; khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án:

- Tịch thu, tiêu hủy 02 mảnh băng dính màu vàng, 03 mảnh nilon màu trắng; 01 cuộn băng dính màu vàng; 01 vỏ bọc bầu cây bằng nhựa màu đen.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, loại Note 12, màu xanh, bên trong lặp 01 SIM số thuê bao 0845021351.

- Tịch thu (truy thu) sung ngân sách nhà nước 100.000 đồng của bị cáo Hoàng Anh T.

- Bị cáo Hoàng Anh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Hoàng Anh T nhất trí với nội dung luận tội của Kiểm sát viên, không có lời bào chữa nào và không có ý kiến tranh luận. Thực hiện lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo

T3 phiên tòa, bị cáo Hoàng Anh T đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 09/7/2025, bị cáo Hoàng Anh T có hành vi bán trái phép 02 viên Methamphetamine cho Nguyễn Đức B với giá 100.000 đồng, mục đích để B sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với toàn bộ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với Biên bản vụ việc (BL 01-02); Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL 47); Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma tuý và niêm phong lại vật chứng, đồ vật, tài liệu (BL 48); Kết luận giám định số: 649/KL-KTHS, ngày 15/7/2025 của Phòng K - Công an tỉnh Đ (BL 51); lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra (BL 66-75a); lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (BL 82-88); biên bản kiểm tra dữ liệu điện thoại di động (BL 101-115).

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái

phép 0,08 gam Methamphetamine. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng số: 02/CT-VKSKV2 ngày 20/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Điện Biên truy tố bị cáo Hoàng Anh T là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Anh T là nguy hiểm cho xã hội, mang tính chất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích lợi nhuận, bán lẻ để kiếm lời mà bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Hoàng Anh T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Hoàng Anh T sinh ra và lớn lên tại Điện Biên, được gia đình cho ăn học hết lớp 12/12 giáo dục phổ thông. Bị cáo nghiện ma tuý, sử dụng ma tuý từ năm 2023. Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Điện Biên) xét xử 02 lần: Tại bản án số 26/2010/HSST ngày 04/02/2010, bị cáo bị xử phạt 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản"; tại bản án số 49/2012/HSST ngày 13/4/2012, bị cáo bị xử phạt 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". 2 bản án trên bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo đã 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính: Ngày 05/12/2007, bị cáo bị Công an phường H, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính cảnh cáo về hành vi gây rối trật tự công cộng. Ngày 31/12/2023, bị cáo bị Công an thành phố Đ, tỉnh Điện Biên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, xử phạt 3.500.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". 02 quyết định xử phạt hành chính trên đến thời điểm phạm tội lần này, bị cáo được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo Hoàng Anh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt chính:

Từ các phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, lấy đây là bài học cảnh báo chung cho toàn xã hội, phục vụ công tác đấu tranh, ngăn ngừa các loại tội phạm. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Điện Biên về hình phạt chính đối với bị cáo Hoàng Anh T.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 6 Điều 251 của Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Điện Biên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và tịch thu tài sản đối với bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Xử lý vật chứng của vụ án:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS:

- Tịch thu, tiêu hủy 02 mảnh băng dính màu vàng, 03 mảnh nilon màu trắng; 01 cuộn băng dính màu vàng; 01 vỏ bọc bầu cây bằng nhựa màu đen là những vật không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, loại Note 12, màu xanh, bên trong lắp 01 SIM số thuê bao 0845021351 vì đây là chiếc điện thoại bị cáo đã dùng để liên lạc, trao đổi mua bán ma túy.

- Đối với số tiền 100.000 đồng mà bị cáo bán ma túy cho B mà có, bị cáo đã chi tiêu hết nên cần tịch thu (truy thu) sung ngân sách nhà nước.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG, loại V50 ThinQ, màu đen cho Lường Văn T1 (BL 61).

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Bị cáo Hoàng Anh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Các vấn đề khác:

Bị cáo khai nguồn gốc Methamphetamine bán cho Nguyễn Đức B ngày 09/7/2025 là của Tống Gia M1 đưa cho bị cáo trước đó khoảng 4-5 ngày với mục đích để bán. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu thập chứng cứ song không đủ cơ sở kết luận Tống Gia M1 có liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Nguyễn Đức B có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và cất giấu 0,08 gam Methamphetamine, mục đích để bản thân sử dụng. Quá trình điều tra, xét hành vi của Nguyễn Đức B không cấu thành tội phạm. Ngày 05/9/2025, Công an phường Đ, tỉnh Điện Biên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính Cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và phạt tiền 3.000.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy đối với B.

Đối với Lường Văn T1 cho Nguyễn Đức B mượn điện thoại LG V50 ThinQ sử dụng, T1 không biết việc B sử dụng điện thoại để chuyển khoản tiền mua ma túy nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với người lái xe ôm ông Bùi Văn T2 không biết việc Nguyễn Đức B thuê tích chở đi mua ma túy, không biết việc B cất giấu ma túy nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân nhân khu vực 2 - Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Anh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38/BLHS: Xử phạt bị cáo Hoàng Anh T 03 (Ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 09/7/2025).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS:

- Tịch thu, tiêu hủy 02 mảnh băng dính màu vàng và 03 mảnh nilon màu trắng được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng. Mặt trước phong bì dán mảnh giấy trắng in dòng chữ đánh máy: Tang vật trong vụ Nguyễn Đức B; Sinh năm: 1990; Nơi thường trú: Tổ dân phố E, phường Đ, tỉnh Điện Biên (trước đây là tổ dân phố E, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên), có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 09/7/2025. Gồm: 02 (hai) mảnh băng dính màu vàng và 03 (ba) mảnh nilon màu trắng. Mặt sau phong bì đè lên mép dán có chữ ký và họ tên của Cà Thế M2, Phạm Ngọc Tùng L, Hoàng Xuân L1, Vũ Quốc T4, Nguyễn Đức B, Hoàng Anh T cùng 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 cuộn băng dính màu vàng, đã cũ và qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bọc bầu cây bằng nhựa màu đen được cho vào 01 túi niêm phong. Mặt trước của túi niêm phong có chữ viết tay: Mẫu vật thu tại hiện trường vụ Mua bán trái phép chất ma túy, thu ngày 09/7/2025. Xung quanh

các mép của phong bì được dán giấy niêm phong, trên mặt giấy niêm phong có chữ ký và họ tên của Dương Trọng H, Dương Xuân Đ, Phạm Ngọc Tùng L, Đỗ Xuân T5, Nguyễn Đức B, Hoàng Anh T cùng 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, loại Note 12, màu xanh, bên trong lắp 01 SIM số thuê bao 0845.021.351 được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng. Mặt trước phong bì có dán mảnh giấy ghi chữ đánh máy: "01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, loại Note 12, màu xanh, số IMEI 1: 862938068002102, số IMEI 2: 862938068002110, bên trong lắp 01 SIM số 0845021351, điện thoại đã qua sử dụng. Tạm giữ của Hoàng Anh T; sinh năm 1989; Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường Đ, tỉnh Điện Biên (Trước đây là Tổ dân phố A, phường N, tỉnh Điện Biên). Trong vụ Mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ngày 09/7/2025 tại tỉnh Điện Biên". Mặt sau phong bì, đè qua mép dán có chữ ký, họ tên của Nguyễn Sỹ N, Phạm Ngọc Tùng L, Vũ Quốc T4, Hoàng Anh T và 03 hình dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ.

- Tịch thu (truy thu) sung ngân sách nhà nước 100.000 đồng của bị cáo Hoàng Anh T.

(Vật chứng đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ chuyển cho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Điện Biên vào ngày 28/10/2025).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Bị cáo Hoàng Anh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Hoàng Anh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 25/11/2025).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 2 - Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04; PV06);
- Bị cáo;
- Phân trại tạm giam Mường Thanh;
- UBND phường Mường Thanh (T/B);
- Phòng THADS khu vực 2 - ĐB;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Lưu: HSVA; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Ngọc Loan